|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**Số: /TTr-BTTTT **DỰ THẢO**  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Ban hành Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai**

**Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ**

Ngày 03/6/2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 749/QĐ-TTg về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; theo chương trình, mục tiêu cơ bản bao gồm việc mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quyết định cũng chỉ ra một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển chính phủ số trong đó có nội dung tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế.

Sau khi nghiên cứu, đánh giá tình hình triển khai, Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) nhận thấy việc triển khai dữ liệu mở là một việc làm có ý nghĩa, mang lại nhiều lợi ích, để việc triển khai được hiệu quả cần có sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, vì vậy Bộ TT&TT đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai”. Bộ TT&TT xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề liên quan đến dự thảo Quyết định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Tiếp cận thông tin 2016 số 104/2016/QH13.

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây gọi là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**2. Bối cảnh quốc tế**

Dữ liệu mở là một trong những nội dung được nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm trong nhiều năm vừa qua. Tại báo cáo “Chỉ số phát triển chính phủ điện tử” của Liên Hợp Quốc trong những năm gần đây, dữ liệu nói chung và dữ liệu mở nói riêng được đề cập tại nhiều báo cáo. Các thông tin và số liệu tại các báo cáo đã thể hiện rõ sự phát triển mạnh mẽ của dữ liệu chính phủ trên phạm vi toàn cầu và vai trò của dữ liệu như là một yếu tố đầu vào quan trọng, hữu ích để góp phần xây dựng các chính sách, quản trị tốt và hiệu quả hơn.

Có thể nói, dữ liệu mở, đặc biệt là dữ liệu mở của chính phủ, là một nguồn tài nguyên lớn chưa được khai thác một cách có hiệu quả. Đối với dữ liệu mở, các cơ quan nhà nước đóng một vai trò quan trọng ở góc độ số lượng, quy mô dữ liệu được thu thập cũng như khả năng cung cấp dữ liệu mở. Một số lợi ích mà dữ liệu mở của cơ quan nhà nước mang lại như:

- Nâng cao tính công khai, minh bạch của cơ quan nhà nước.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia của nhiều đối tượng.

- Thúc đẩy việc trao quyền cho mọi người dân, doanh nghiệp, tổ chức.

- Góp phần cải thiện và tạo ra các dịch vụ và sản phẩm mới.

- Thúc đẩy, tạo điều kiện cho hoạt động đổi mới sáng tạo.

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực của các dịch vụ công.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đo lường tác động của các chính sách.

- Góp phần tạo ra các kiến thức mới từ các nguồn dữ liệu kết hợp và các dữ liệu lớn.

Các ví dụ thực tiễn về lợi ích mà dữ liệu mở mang lại được trình bày cụ thể tại Báo cáo thuyết minh. Theo tổng hợp của Liên Hợp quốc, dữ liệu mở của cơ quan nhà nước có thể đóng góp thiết thực cho tất cả 17 mục tiêu phát triển bền vững được thông qua năm 2015 với các ví dụ rất cụ thể. Với vai trò, lợi ích mà dữ liệu mở có thể mang lại, Liên Hợp quốc đã tiến hành các đánh giá, khảo sát mức độ công khai dữ liệu của các nước thành viên. Các nội dung được đánh giá liên quan đến dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tập trung vào các đặc điểm sau:

- Sự hiện diện của các bộ dữ liệu trên các cổng thông tin cơ quan nhà nước liên quan đến các ngành, lĩnh vực gồm giáo dục, y tế, tài chính, an sinh xã hội, lao động và môi trường.

- Các cổng chuyên biệt để công khai dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.

- Đánh giá về tính khả dụng của các bộ dữ liệu ở nhiều định dạng kỹ thuật khác nhau, đặc biệt là ở các định dạng thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng. Tính khả dụng của các bộ dữ liệu về thông tin địa lý.

- Sự tham gia tích cực, đa dạng của nhiều cơ quan nhà nước khác nhau trong việc cung cấp dữ liệu mở.

- Các hướng dẫn của các cơ quan nhà nước trong việc sử dụng dữ liệu mở.

- Các kênh tiếp nhận thông tin từ cộng đồng về đề xuất về các bộ dữ liệu mới cần công bố.

Theo kết quả đánh giá, khảo sát, các quốc gia trên thế giới nổi bật trong việc cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước có thể kể đến gồm: Đan Mạch, Hà Lan, Singapore, Úc, Nhật, New Zealand, Estonia, Pháp, Thái Lan, Canada, Hàn Quốc, Anh, Ấn Độ, Mỹ...

Về việc triển khai thực tế của các quốc gia, theo đánh giá và tìm hiểu trên các cổng dữ liệu mở của các nước, các quốc gia đã cung cấp dữ liệu mở nhiều về số lượng, đa dạng các chủ đề, cung cấp dưới nhiều định dạng thuận tiện cho việc sử dụng. Cụ thể như tính đến thời điểm hiện tại, tình hình triển khai cổng dữ liệu mở của một số quốc gia nổi bật như sau:

- Cổng dữ liệu mở chính phủ Úc đã có hơn 105.000 tập dữ liệu với nhiều chủ đề đa dạng.

- Cổng dữ liệu mở chính phủ New Zealand có hơn 31.055 tập dữ liệu với các chủ đề như: Đất đai, chính quyền địa phương và khu vực, môi trường và bảo tồn, dân số và xã hội, khoa học và nghiên cứu, y tế, giao thông, hạ tầng.

- Cổng dữ liệu mở chính phủ Mỹ có hơn 348.419 tập dữ liệu với các chủ đề: Nông nghiệp, khí hậu, giáo dục, năng lượng, tài chính, sản xuất, sức khỏe, chính quyền địa phương, chế tạo, hàng hải, đại dương, an toàn, thiên tai, người tiêu dùng, khoa học và nghiên cứu...

- Cổng dữ liệu mở châu Âu có hơn 1.420.820 tập dữ liệu gồm các chủ đề: Nông nghiệp - lâm nghiệp, kinh tế và tài chính, giáo dục, văn hóa và thể thao, năng lượng, môi trường, chính phủ và các vùng, hệ thống luật pháp và an toàn công cộng, sức khỏe, các vấn đề quốc tế, dân số và xã hội, các vùng và thành phố, khoa học công nghệ, giao thông...

- Cổng dữ liệu mở Indonesia có hơn 48.995 tập dữ liệu với các chủ đề: Thực phẩm, năng lượng, cơ sở hạ tầng, hàng hải, sức khỏe, giáo dục, kinh tế, ngành công nghiệp, du lịch, cải cách hành chính...

- Cổng dữ liệu mở của Singapore có hơn 350.000 lượt người truy cập hàng tháng, 30.000 dữ liệu được tải xuống và 13 triệu lượt gọi API với các chủ đề: Kinh tế, giáo dục, môi trường, tài chính, sức khỏe, hạ tầng, xã hội, công nghệ, giao thông.

**3. Hiện trạng Việt Nam**

*3.1. Cổng dữ liệu quốc gia*

Nghị định 47/2020/NĐ-CP đã quy định “Cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn) là đầu mối cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng nhằm tăng cường tính minh bạch trong hoạt động của Chính phủ và thúc đẩy sáng tạo, phát triển kinh tế, xã hội”. Điều 21 của Nghị định cũng quy định “dữ liệu mở phải được công bố trên Cổng dữ liệu quốc gia”.

Tính đến thời điểm hiện tại, Cổng dữ liệu quốc gia có hơn 10.605 tập dữ liệu. Trong đó, chủ đề có nhiều tập dữ liệu nhất lần lượt là xã hội với 9.989 tập dữ liệu, công nghệ (117). Các cơ quan cung cấp dữ liệu nhiều nhất là Đại học Quốc gia Hà Nội với 10.045 tập dữ liệu, tiếp đến là Bộ Thông tin và Truyền thông với 142 tập dữ liệu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (107), Bộ Giáo dục và Đào tạo (97), Bộ Y tế (65), Bộ Tài nguyên và Môi trường (50). Về định dạng, các bộ dữ liệu chủ yếu cung cấp dưới dạng PDF với 9.537 tập dữ liệu chiếm hơn 94,9%, như vậy, các tập dữ liệu có định dạng thuận tiện cho việc sử dụng, khai thác chỉ hơn 500 tập dữ liệu. Xét ở góc độ nội dung, chất lượng và định dạng của dữ liệu, Cổng dữ liệu quốc gia vẫn còn nhiều hạn chế.

*3.2. Triển khai của các Bộ, ngành, địa phương*

Thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, một số Bộ, ngành, địa phương đã quan tâm và có các hành động cụ thể để thúc đấy về dữ liệu mở. Cụ thể như ngày 21/7/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định 1374/QĐ-BTC ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu, Danh mục dữ liệu mở của Bộ Tài chính. Về phía địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đã ban hành Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 10/03/2022 ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang; Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long cũng đã ban hành Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Vĩnh Long. Một số Bộ, ngành, địa phương khác cũng đã đề cập đến nội dung dữ liệu mở khi xây dựng và ban hành các văn bản pháp lý liên quan đến danh mục cơ sở dữ liệu.

Về việc triển khai thực tế, hiện nay đã có một số Bộ, ngành, địa phương đã có chủ trương cũng như đã xây dựng cổng dữ liệu mở. Một số cổng dữ liệu mở như Cổng dữ liệu mở Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ <https://opendata.hochiminhcity.gov.vn/>; Hệ thống dữ liệu mở tỉnh Thừa Thiên Huế tại địa chỉ: <https://data.thuathienhue.gov.vn/>; Cổng dịch vụ dữ liệu của Ủy ban nhân dân Thành phố Đà Nẵng tại địa chỉ <https://congdulieu.vn/>;... Việc xây dựng và vận hành các cổng dữ liệu mở trên là nỗ lực đáng ghi nhận của các địa phương trong việc thúc đẩy dữ liệu mở. Tuy nhiên, vấn đề về số lượng, tính đa dạng cũng như chất lượng của các tập dữ liệu vẫn còn nhiều vấn đề cần cải thiện.

**II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Để việc cung cấp dữ liệu mở được triển khai có chất lượng, hiệu quả, cũng như đáp ứng được các mục tiêu mà các chiến lược, chương trình đã đặt ra, Bộ TT&TT nhận thấy việc xây dựng mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước là việc làm cần thiết. Bộ TT&TT đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định. Các bước thực hiện cụ thể như sau:

1. Xây dựng Báo cáo thuyết minh Danh mục dữ liệu mở cơ quan nhà nước, trong đó, đã nghiên cứu, tìm hiểu và đánh giá các nội dung về:

- Dữ liệu mở và các lợi ích dữ liệu mở mang lại, các ví dụ thực tiễn.

- Kinh nghiệm quốc tế về triển khai dữ liệu mở gồm:

+ Một số kinh nghiệm về chính sách, quy định đối với dữ liệu mở chính phủ.

+ Kinh nghiệm triển khai thực tế của một số quốc gia, thành phố: Úc, Canada, Ireland, New Zealand, Singapore, thành phố London, Mỹ, Liên minh châu Âu, Hàn Quốc, Hà Lan, Pháp, Indonesia.

- Đánh giá hiện trạng về triển khai dữ liệu mở ở Việt Nam gồm các vấn đề về: i) Việc ban hành chính sách, văn bản pháp lý; ii) Cổng dữ liệu quốc gia; iii) Tình hình triển khai dữ liệu mở của các Bộ, ngành, địa phương.

- Đề xuất các vấn đề để thúc đẩy dữ liệu mở gồm: i) Việc phân loại chủ đề dữ liệu; ii) Danh mục dữ liệu mở cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai; iii) Các vấn đề liên quan đến kỹ thuật và các nội dung khác để thúc đẩy dữ liệu mở.

2. Xây dựng dự thảo Quyết định, dự thảo Tờ trình và các tài liệu có liên quan.

3. Xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan; đăng tải dự thảo Quyết định và các tài liệu liên quan trên Cổng thông tin của Bộ TT&TT để lấy ý kiến rộng rãi của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Tổ chức nghiên cứu, giải trình và tiếp thu các ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

5. Chỉnh lý dự thảo Quyết định và hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

**III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Một số nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định là: Ban hành Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước; Tổ chức thực hiện và quy định ngày có hiệu lực của Quyết định.

**1. Về Danh mục dữ liệu mở**

Danh mục được chia thành 14 nhóm chủ đề chính bao gồm: Giáo dục, CNTT và Truyền thông, Giao thông Vận tải, Khoa học, Kinh tế, Lao động, Môi trường Tài nguyên, Nông nghiệp, Tài chính, Văn hóa Du lịch, Xã hội, Xây dựng, Y tế, sức khỏe và Chủ đề khác.

Số lượng các dữ liệu mở đề xuất là 137 loại dữ liệu, cụ thể như sau với từng chủ đề:

- Chủ đề Giáo dục: 15 dữ liệu.

- Chủ đề CNTT và Truyền thông: 10 dữ liệu.

- Chủ đề Giao thông Vận tải: 16 dữ liệu.

- Chủ đề Khoa học: 04 dữ liệu.

- Chủ đề Kinh tế: 08 dữ liệu.

- Chủ đề Lao động: 05 dữ liệu.

- Chủ đề Môi trường Tài nguyên: 08 dữ liệu.

- Chủ đề Nông nghiệp: 21 dữ liệu.

- Chủ đề Tài chính: 10 dữ liệu.

- Chủ đề Văn hóa Du lịch: 19 dữ liệu.

- Chủ đề Xã hội: 06 dữ liệu.

- Chủ đề Xây dựng: 07 dữ liệu.

- Chủ đề Y tế, sức khỏe: 08 dữ liệu.

Chi tiết tên các dữ liệu tại văn bản kèm theo.

**2. Về tổ chức thực hiện**

*2.1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*

- Ban hành danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước, tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan cung cấp, kết nối, cập nhật dữ liệu với Cổng dữ liệu quốc gia và Cổng dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh theo kế hoạch công bố dữ liệu mở của mình;

- Chịu trách nhiệm về nội dung, tính chính xác, tính cập nhật, chất lượng và định dạng dữ liệu thuận lợi cho người dùng đối với các dữ liệu do đơn vị mình quản lý, cung cấp;

- Bảo đảm việc cung cấp, kết nối dữ liệu thường xuyên, thông suốt, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định pháp luật; khuyến khích cung cấp các dữ liệu với định dạng máy có thể đọc được, chia sẻ dưới dạng dịch vụ giao diện lập trình ứng dụng (API);

- Cử đầu mối phục vụ việc cung cấp, kết nối, cập nhật dữ liệu với Cổng dữ liệu quốc gia; tiếp nhận thông tin phản hồi của tổ chức, cá nhân về các vấn đề liên quan đến chất lượng, sự tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến dữ liệu mở;

- Đề xuất bổ sung danh mục dữ liệu mở, ưu tiên các dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp quan tâm, có nhu cầu sử dụng cao.

*2.2. Bộ Thông tin và Truyền thông*

- Quản lý, vận hành và cập nhật Cổng dữ liệu quốc gia để thuận tiện trong việc cung cấp, tìm kiếm, khai thác dữ liệu mở của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương hướng dẫn, xác định phương thức cung cấp, kết nối, cập nhật dữ liệu với Cổng dữ liệu quốc gia.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành, hướng dẫn các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan để đảm bảo tính thống nhất, nâng cao chất lượng của dữ liệu mở.

- Theo dõi, đôn đốc, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu, đề xuất điều chỉnh danh mục dữ liệu ban hành kèm theo tại Quyết định này nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy dữ liệu mở, nâng cao năng lực sử dụng và khai thác dữ liệu mở.

**IV. CÁC VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Bộ TT&TT xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số ý kiến lớn của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Quyết định như sau:

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước, Bộ TT&TT xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** + Như trên;
	+ Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
	+ Văn phòng Chính phủ;
	+ Bộ Tư pháp;
	+ Các Thứ trưởng Bộ TT&TT;
	+ Lưu: VT, Cục THH.
 | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng** |